

Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ

Nghĩa Đàn, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị S, sinh năm 1995

Nơi ĐKKHKT: xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: xóm N, xã N, huyện N, Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị S và anh Trương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung, riêng: chị S và anh T thoả thuận giao con chung là Trương Thị Bảo T, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2016 cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị S do anh T không yêu cầu. Chị S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản cản trở.

* Về tài sản chung, riêng và nợ: chị Trương Thị S và anh Trương Văn T tự thỏa thuận phân chia, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Trương Thị S thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên lai thu tiền số 0005622 ngày 07 tháng 01 năm 2022. Hoàn trả cho chị S 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (Nơi thực hiện ĐKKH)
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Quang Tình